

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ TRƯỜNG MẦM NON
NĂM HỌC 2025 – 2026
LỚP MẪU GIÁO NHỖ B1

Giáo viên: Trần Thị Thanh Hương – Đặng Thanh Hoa

Đã duyệt
Shuella
 PHÓ HIỆU TRƯỞNG
 Nguyễn Thị Mai Anh

Hoạt động	Tuần I Từ 1/09 - 5/09	Tuần II Từ 8/09 - 12/09	Tuần II Từ 15/09 – 19/09	Tuần III Từ 22/09 – 26/09	Mục tiêu đánh giá
Đón trẻ	- Cô đón trẻ: Trao đổi với phụ huynh về đặc điểm, thói quen của trẻ. Quan tâm đến sức khỏe của trẻ, trang phục phù hợp với thời tiết. - Rèn trẻ các nề nếp lấy cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ, nhắc trẻ nói to, đủ nghe, lễ phép. - Cho trẻ nghe các bài hát, xem tranh ảnh về ngày khai giảng, Trường mầm non... - Chơi đồ chơi theo ý thích.				*6, 13 * 59 *72
Thể dục sáng	- Thứ 2 hàng tuần: Chào cờ. - Thứ 2 + 6 hàng tuần: tập dân vũ theo bài “Việt Nam ơi” - Thứ: 3,4,5: Tập với nhạc của trường - Khởi động: + Khởi động khớp háng – cổ + Xoay cổ tay - cổ chân+ Khởi động tay - chân - Trọng động: + Tay chân phối hợp + Bật nhảy - Điều hòa: + Di chuyển chậm+ Thả lỏng tay - chân. -Thực hiện đúng,đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh (MT 1) - Kỹ năng: Rèn trẻ cách đi lên, xuống cầu thang đúng chiều. (MT 13)				
Trò chuyện	- Trò chuyện với trẻ về ngày khai giảng, các hoạt động trong ngày khai giảng. + Ngày khai giảng các con thấy khung cảnh trường, lớp như thế nào? Được trang trí ra sao? - TC về tên trường, tên lớp, công việc của cô giáo và các cô/ bác nhân viên trong trường. (MT43) + Các con có biết trường mình có tên là gì không nhỉ? Trường mình có những lớp nào? + Các con có biết về công việc của cô giáo và các cô/ bác nhân viên trong trường không?				

	- Trò chuyện về tên, tuổi, giới tính của các bạn trong lớp. - Trò chuyện về tên và một vài đặc điểm của các bạn trong lớp. - Trò chuyện về các hoạt động trong trường mầm non					
Hoạt động học	Thứ 2	Nghỉ lễ	Rèn nề nếp Chào hỏi lễ phép	PTVĐ: - VĐCB: Tung Bắt bóng. - TVCD: Bắt trước tạo dáng.	PTVĐ: - VĐCB: Bò thấp chui qua cổng. - TVCD: Tung cao hơn nữa.	
	Thứ 3	Nghỉ lễ	Rèn nề nếp Nhận tổ, nhóm	LQVT: - Dạy trẻ tạo nhóm theo 2 dấu hiệu chung (MT 33)	LQVT: - Dạy trẻ ghép đôi theo cặp	
	Thứ 4	Rèn nề nếp Làm quen cô và các bạn	Rèn nề nếp Nhận kí hiệu ca cốc	HDTH Vẽ cái trống	HD Steam Làm xích đu (MT 77)	
	Thứ 5	Rèn nề nếp Làm quen các góc chơi	Rèn nề nếp Lấy, cất đồ chơi đúng nơi quy định	KHÁM PHÁ: Trường mầm non số 6	KHÁM PHÁ: Các hoạt động của bé ở lớp	
	Thứ 6	Rèn nề nếp Lên xuống cầu thang	Rèn nề nếp Nhận kí hiệu vở	LQVH Thơ : Cô dạy con	HD Âm nhạc - NDC: Dạy hát: Vui đến trường + TC: Bao nhiêu bạn hát	

Hoạt động ngoài trời	Thứ 2 hàng tuần: Lao động tập thể: Dọn dẹp đồ chơi, lau lá cây, lau bàn ghế.				
	Rèn nề nếp - Ra vào lớp đóng cửa nhẹ nhàng. - Đi lên - xuống cầu thang. - Đi theo hàng một, hàng đôi. - Ngồi ngay ngắn trong giờ học	Rèn nề nếp - Chào hỏi lễ phép cô giáo, ông bà, bố mẹ - Ngồi ngay ngắn trong giờ học - Giở vở đúng cách, ngồi đúng tư thế - Lấy cất đồ chơi đúng nơi qui định	HĐMD: + Trò chuyện với trẻ về các sự kiện diễn ra trong trường, lớp: Ngày Khai giảng + Quan sát thời tiết. + Nhìn thế giới xung quanh qua khung ảnh . + HD trẻ làm thí nghiệm: " Hạt gạo nảy mùa". + Vẽ phấn theo ý thích. TCVD: Rồng rắn lên mây, bóng tròn to, dung dăng dung dẻ, trời nắng trời mưa.	HĐMD: + <i>QS xích đu trong sân trường và một số hình ảnh về các kiểu dáng xích đu (chuẩn bị dữ liệu cho hoạt động Steam)</i> . + <i>QS và thảo luận về chiếc xích đu cô làm. (chuẩn bị dữ liệu cho hoạt động Steam)</i> . + Hướng dẫn trẻ làm thí nghiệm: " Vũ điệu sữa" + TC với trẻ về các sự kiện diễn ra trong trường, lớp: ngày trung thu... TCVD: Bắt vịt con, kéo co, mèo và chim sẻ, cướp cờ, cáo và thỏ, lộn cầu vòng.	
	- Chơi tự do: Chơi với bóng, gấp cua bỏ giỏ, Chơi với vòng, vẽ phấn, Chơi câu cá. + Chơi với đồ chơi ngoài trời. Trẻ chơi thân thiện cùng bạn. + Chơi theo ý thích, chơi với đồ chơi mang theo				
	- Thứ 6 hàng tuần: + Giao lưu các trò chơi vận động giữa 2 nhóm: " Ai nhanh ai khéo, thử tài của bé, chuyên bóng"				

Hoạt động góc	* Góc trọng tâm: - Tuần 3: Góc xây dựng: Xây trường mầm non số 6 + Kỹ năng: Rèn kỹ năng xếp chồng, xếp cạnh, xếp có bố cục: Hàng rào, lớp học, vườn cây, vườn hoa + Chuẩn bị: Gạch, hàng rào, cây, hoa, cỏ, nhà.... - Tuần 4: Góc văn học: Dạy trẻ làm sách về trường mầm non, nội quy lớp học. + Kỹ năng: Rèn kỹ năng chấm dán hồ. + Chuẩn bị: Tranh ảnh về các ĐDDC, các nội quy của lớp học, sách để trẻ dán tranh sưu tầm, hồ dán, khăn lau tay. - Trẻ tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích và cố gắng hoàn thành công việc được giao (MT 67) - Góc phân vai: Gia đình, bác sỹ, bán hàng, nấu ăn. + Góc nấu ăn: Làm quen, sắp xếp đồ dùng đồ chơi góc nấu ăn. + Góc bán hàng: Cửa hàng bán đồ dùng học tập, đồ chơi cho bé. + Góc bác sỹ: Khám bệnh cho các bé. + Gia đình: Bố mẹ chuẩn bị đồ dùng, đưa con đi học. - Góc học tập : Xếp tương ứng 1-1, phân loại hình tam giác và hình vuông. - Góc văn học : Đọc thơ “ Nghe lời cô giáo, cô giáo của em” , kể chuyện “Món quà của cô giáo” - Góc khám phá: Khám phá các đồ dùng, đồ chơi trong lớp. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh: Tưới cây, nhặt lá vàng, lau lá cây, - Góc nghệ thuật: Làm xích đu, bập bênh bằng que đề lưỡi.	
HD ăn, ngủ, vệ sinh	- Rèn cho trẻ rửa tay bằng xà phòng.(MT 11) Đi vệ sinh đúng nơi qui định. Sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách. Rèn cho trẻ kỹ năng rửa tay và kỹ năng lau mặt đúng thao tác. Rèn cho trẻ tự cầm thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi; (MT 12) cách bê khay và bê bát, vệ sinh bàn ăn. - Trẻ biết ăn để cao lớn, khỏe mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng. - Rèn trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống: + Mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kỹ. + Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau... + Không uống nước lã.	

Hoạt động chiều	Rèn nề nếp - Rèn trẻ kĩ năng chào hỏi lễ phép - Rèn trẻ bê ghế vào bàn ngồi học. - Dạy trẻ tư thế ngồi học, cách cầm bút, giờ vở. - Rèn trẻ cách đi vệ sinh đúng chỗ - Dạy trẻ cách bỏ rác đúng nơi qui định - Dạy trẻ trả lời cả câu - Rèn trẻ chào khi có khách vào lớp.	Rèn nề nếp - Dạy trẻ cách đăng ký các góc chơi. - Rèn trẻ bê ghế vào bàn ngồi học. - Dạy trẻ tư thế ngồi học, cách cầm bút, giờ vở. - Cân, đo sức khỏe cho trẻ. - Rèn trẻ cách bê ghế bằng hai tay. - Dạy trẻ cách thưa gửi lễ phép. - Dạy trẻ trả lời cả câu - Rèn trẻ chào khi có khách vào lớp.	- Rèn trẻ cách đứng lên ngồi xuống ghế. - Dạy trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói - Dạy trẻ sử dụng các từ như mời cô, mời bạn, cảm ơn, xin lỗi trong giao tiếp (MT 57) (Cho trẻ xem video tình huống và đàm thoại với trẻ để chính xác hóa từ) - Dạy trẻ làm quen các nét cơ bản: Nét thẳng, nét ngang, nét xiên phải, nét xiên trái. - HD trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ.(MT 72) - GDAN: Dạy hát: Em đi mẫu giáo	- Cách trải chiếu, gấp chiếu. - Dạy trẻ cách chọn sách để xem (MT 59) (Cô cho trẻ vào góc sách và hướng dẫn trẻ) <i>- HD trẻ nêu ý tưởng và vẽ thiết kế cách làm xích đu. (chuẩn bị dữ liệu cho hoạt động Steam).</i> <i>- HD trẻ chuẩn bị các nguyên vật liệu để làm xích đu (chuẩn bị dữ liệu cho hoạt động Steam).</i> - Dạy trẻ một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: + Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo - LQVH :Thơ : Cô giáo của con - Làm vở bài tập toán bài: Mắt ai tinh (Tr.1)	
	- Chơi theo ý thích, chơi với đồ chơi ở các góc.				
	- Thứ 6 hàng tuần: + Vui múa hát + Nhận xét tuyên dương. + Phát phiếu bé ngoan.				

[illegible]

MỤC TIÊU ĐÁNH GIÁ VÀ MỤC TIÊU THỰC HIỆN THÁNG 9 LỚP MẪU GIÁO NHỎ B1

1. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

- * **MT 6:** Thực hiện được các vận động
 - Cuộn, xoay tròn cổ tay
 - Gập mở các ngón tay
- * **MT 13:** Kỹ năng thực hành cuộc sống
 - Đi cầu thang : Lên, xuống
 - Cởi, cất dép, đi dép
 - bê ghế, đứng lên, ngồi xuống ghế
- * **MT 1:** Thực hiện đúng, đầy đủ nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh
- * **MT 6:** Thực hiện được các vận động
 - Cuộn, xoay tròn cổ tay
 - Gập mở các ngón tay
- * **MT 11:** Thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở
 - Tự rửa tay bằng xà phòng, Tự rửa mặt đánh răng
 - Tự thay quần áo khi bị ướt
- * **MT 12:** Tự cầm bát thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi đồ thức ăn.
- * **MT 13:** Kỹ năng thực hành cuộc sống
 - Đi cầu thang : Lên, xuống
 - Cởi, cất dép, đi dép
 - bê ghế, đứng lên, ngồi xuống ghế

2. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC:

- * **MT 23:** Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện
- * **MT 24:** Phân loại các đối tượng ntheo một hoặc hai dấu hiệu
- * **MT 43:** Nhận biết bản thân, trường ,lớp mầm non
 - Nói tên và địa chỉ trường lớp khi được hỏi, trò chuyện
 - Nói tên và một số công việc của cô giáo và các bác nhân viên trong trường

- Nói tên và một vài đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi , trò chuyện

3. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ:

- * **MT 59:** Chọn sách để xem
- * **MT 49:** lắng nghe và trao đổi với người đối thoại
- * **MT 57 :** Sử dụng các từ như: Mời cô,mời bạn,cảm ơn, xin lỗi trong giao tiếp
- * **MT 59:** Chọn sách để xem

4. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM<KỸ NĂNG XÃ HỘI:

- * **MT 72:** Thực hiện được một số qui định ở lớp và gia đình: sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi qui định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ.
- * **MT 67 :** Thể hiện sự tự tin, tự lực
 - Biết chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích
 - Cố gắng hoàn thành công việc được giao

5. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ:

- * **MT 77:** Chú ý nghe thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy ,lắc lư, theo bài hát, bản nhạc. Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện)